

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2155/TTr-STC ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành tài chính tỉnh Kon Tum.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo các nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành và thay thế các thủ tục hành chính: thủ tục hành chính số 01, số 02, số 03, số 04 khoản I Mục A Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 11 tháng 2 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; thủ tục hành chính số 01 khoản I Mục B Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để t/hiện);
- Bộ Tài chính (để b/cáo);
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để c/đạo);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP và các PCVP (để tr/kh);
 - + Phòng KTTH (để t/h);
 - + Trung tâm PVHCC tỉnh (để t/h);
- Viễn thông Kon Tum (để p/h);
- Lưu: VT, TTHCC.LHP.

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ; ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 426 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (CẤP TỈNH): 05 TTHC

STT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
I	Lĩnh vực: Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (04 TTHC)								
1	1.009492.00 0.00.00.H34	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời hạn thẩm định: Không quá 14 ngày; - Đối với dự án áp dụng loại hợp đồng O&M, BT không yêu cầu thanh toán và dự án có tổng mức đầu tư tương đương dự án nhóm B, nhóm C theo quy	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu	x		x

			định của pháp luật đầu tư công không sử dụng vốn nhà nước): Không quá 10 ngày. - Thời hạn phê duyệt dự án PPP: Không quá 15 ngày			thầu; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ. <i>* Ghi chú: Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; thành phần hồ sơ; thời hạn giải quyết; mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý...</i>			
2	1.009494.00 0.00.00.H34	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời hạn thẩm định: Không quá 14 ngày; - Đối với dự án áp dụng loại hợp đồng O&M, BT không yêu cầu thanh toán và dự án có tổng mức đầu tư tương đương dự án nhóm B,	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của	x		x

			nhóm C theo quy định của pháp luật đầu tư công không sử dụng vốn nhà nước): Không quá 10 ngày. - Thời hạn phê duyệt dự án PPP: Không quá 15 ng			Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ. * Ghi chú: <i>Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; thành phần hồ sơ; thời hạn giải quyết; mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý...</i>			
3	1.009493.00 0.00.00.H34	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời hạn thẩm định: Không quá 14 ngày. - Thời hạn phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư: Không quá 15 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và	x		x

						Luật thi hành án dân sự; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ. * Ghi chú: Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; thành phần hồ sơ; thời hạn giải quyết; mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý...			
4	1.009491.00 0.00.00.H34	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời hạn thẩm định: Không quá 14 ngày. - Thời hạn phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư:	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật	x		x

			Không quá 15 ngày.			Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ * Ghi chú: <i>Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; thành phần hồ sơ; thời hạn giải quyết; mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý...</i>			
II	Lĩnh vực: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (01 TTHC)								
01	2.002603. H34	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (<i>gồm dự án đầu tư có sử dụng đất</i>) đối với	a) Về thời hạn xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; - Nghị định số 23/2024/NĐ-	x		x

		dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	đầu tư: (i) Đối với dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền: - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất dự án, Sở Tài chính báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một cơ quan, đơn vị trực thuộc tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư. - Sau khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan, đơn vị tổng hợp, xem xét hồ sơ	công tỉnh		CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực. - Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất - Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ. * Ghi chú: Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; thời hạn giải quyết; cơ quan thực hiện; căn cứ pháp lý...			
--	--	--	--	------------------	--	--	--	--	--

			đề xuất dự án của nhà đầu tư, trong thời hạn 25 ngày, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh. (ii) Đối với dự án đầu tư do Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền: Trong thời hạn 25 ngày, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			hồ sơ đề xuất dự án, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh. b) Về thời hạn đăng tải thông tin: Cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành.						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (CẤP TỈNH): 01 TTHC

TT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
I	Lĩnh vực: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (01 TTHC)		
1	2.002664.H34	Công bố thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu; - Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

Tổng cộng: 06 Thủ tục hành chính (trong đó: 05 thủ tục sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh; 01 thủ tục bãi bỏ cấp tỉnh).